

Bản án số: 05/2019/HSST

Ngày: 16/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hải và bà Nguyễn Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Viết Cường - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 16 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 164/2018/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình Ch (tên gọi khác: không); sinh ngày 12 tháng 4 năm 1979 tại huyện H, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 1, xã HM, huyện H, Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Đình T, sinh năm 1941; Con bà: Phan Thị Đ, sinh năm 1947; Vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1981, con: 03 con, đứa lớn sinh năm 2003, đứa nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 22/01/2008 bị Tòa án nhân dân Thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

Anh Vũ Văn Kh, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm X, xã DV, huyện D, tỉnh Nghệ An.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Phan Hữu Gi, sinh 1975 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm T, xã DV, huyện D, tỉnh Nghệ An

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm T, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/11/2018, Nguyễn Đình Ch đi đến nhà anh Phan Hữu Gi để chơi. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Ch gọi điện thoại rủ bạn gái là Nguyễn Thị H đi đến nhà nghỉ Sao Việt ở xã DH chơi và thuê phòng ngủ tại đây. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, hai người trả phòng và đi ra khu vực để xe của nhà nghỉ để lấy xe về, thì Ch thấy có một chiếc xe đạp điện màu vàng- đen nhãn hiệu ESPERO 133 của anh Vũ Văn Kh để ở bãi xe không có người trông coi, nên Ch nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Ch đi đến mượn chìa khóa xe đạp điện của chị H mở khóa xe đạp điện của anh Kh, mở xong Ch đưa chìa khóa trả cho chị H. Sau đó chị H đi xe đạp điện của chị H về nhà, còn Ch đi xe mô tô của mình về nhà anh Gi gửi xe. Sau đó Ch nói với anh Gi “ anh ơi chở em đến nhà nghỉ Sao Việt cây”, anh Gi đồng ý và lấy xe mô tô của anh Gi chở Ch đến nhà nghỉ Sao Việt. Khi đến cổng nhà nghỉ Sao Việt, Ch nói với anh Gi “ anh về đi em đi đây một tý”, Ch xuống xe và đi vào nhà nghỉ. Ch đi lại lấy chiếc xe đạp điện của anh Kh đi về nhà anh Gi. Khi về nhà anh Gi, Ch nói với anh Gi “cho em gửi chiếc xe của bạn em đây cái”, anh Gi đồng ý và Ch gửi xe đạp điện tại nhà anh Gi. Sau đó Ch lấy xe mô tô đi về nhà Ch.

Đến ngày 04/11/2018, Nguyễn Đình Ch đến Công an huyện D đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 05/11/2018, UBND huyện D đã thành lập Hội đồng định giá tài sản và kết luận chiếc xe đạp điện màu vàng- đen nhãn hiệu ESPERO 133 có giá trị 5.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSDC ngày 17/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo: Nguyễn Đình Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 3 tháng đến 6 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì về tội danh, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Nguyễn Đình Ch khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/11/2018 tại nhà nghỉ Sao Việt tại khối N xã DH. Nguyễn Đình Ch có hành vi lợi dụng sơ hở của người bị hại, bị cáo đã bí mật, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp điện màu vàng- đen nhãn hiệu ESPERO 133 của anh Vũ Văn Kh có giá trị là 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm ngàn đồng).

Bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội nhằm mục đích vì vụ lợi. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Đình Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Tính chất vụ án ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự trị an nơi thôn xóm, hành vi của bị cáo là táo bạo, liều lĩnh, giá trị tài sản chiếm đoạt 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng). Vì vậy cần phải lên một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội ra đầu thú, bố, mẹ đã được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án Thành phố V xử phạt 03 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày sau khi tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 điều 173 BLHS quy định: “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Tại phiên tòa hôm nay người bị hại vắng mặt nhưng căn cứ vào tài liệu có tại hồ sơ vụ án, người bị hại không có yêu cầu gì nên miễn xét.

[6] Đối với chị Nguyễn Thị H và anh Phan Hữu Gi không biết việc Nguyễn Đình Ch trộm cắp xe đạp điện của anh Kh nên không liên quan đến vụ án mà chỉ cần nhắc nhở, giáo dục là đủ nghiêm.

[7] Về án phí hình sự: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Nguyễn Đình Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Ch 6 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 04/11/2018.

Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Nguyễn Đình Ch phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- VKS huyện D;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Huyền

